| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ SƠN TÂY,**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 48 /2020/QĐST-HNGĐ | *Sơn Tây, ngày 09 tháng 3 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2020/TLST- HNGĐ ngày 11tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Kiên Q, sinh năm: 1991

Bị đơn: Chị Chu Thị X, sinh năm: 1986.

Đều ĐKHKTT: Xuân Kh, xã Xuân S, thị xã S, thành phố H.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, khoản 7, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa**:

Anh BÙI KIÊN Q và chị CHU THỊ X

**2. Sự thỏa thuận của đương sự cụ thể như sau:**

* Về con chung: Vợ chồng có ba con chung là Bùi Thị Huyền A, sinh ngày: 16/12/2010; Bùi Cẩm T, sinh ngày: 29/12/2015; Bùi Hải Y; sinh ngày: 20/01/2017. Giao cho anh Bùi Kiên Q được trực tiếp nuôi cháu hai cháu Bùi Thị

Huyền A và Bùi Cẩm T. Giao cho chị Chu Thị X được trực tiếp nuôi cháu Bùi Hải Y. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Bùi Kiên Q và chị Chu Thị X cho đến khi có yêu cầu mới. Anh Bùi Kiên Q và chị Chu Thị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung, công sức: Không có.

* Về án phí: Anh Bùi Kiên Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Trả lại anh Bùi Kiên Q 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền anh Bùi Kiên Q đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2018/0006757 ngày 11/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S, thành phố H.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã S;
- UBND xã Xuân S, thị xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quang Hiểu**